

Số: 02 /CODE

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2022

**Kính gửi:**

- Ông Trần Hồng Hà – Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Ông Lê Minh Hoan – Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- Ông Lê Thành Long – Bộ trưởng Bộ Tư pháp
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội

**Đồng kính gửi:**

- Ông Nguyễn Phú Trọng - Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam
- Ông Nguyễn Xuân Phúc - Chủ tịch nước
- Ông Phạm Minh Chính - Thủ tướng Chính phủ
- Ông Vương Đình Huệ - Chủ tịch Quốc hội

**Ba Điều hiện thực hóa Cương lĩnh chính trị và quan điểm lập pháp dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam phải có trong Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) tại Quốc Hội khóa XV, kỳ họp tháng 05 năm 2022**

**Từ khóa**

**Mỗi công dân và toàn thể nhân dân**

**Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam với hai sứ mệnh:**

1. Là chủ nhân của Nhà nước
2. Là chủ sở hữu và chủ sử dụng từng thửa đất và trên toàn bộ 75 triệu thửa đất (Điều 2; Điều 53 Hiến pháp 2013)

## Lời tựa

Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là đất nước duy nhất có một nền Hiến pháp với bộ ba gốc rễ mà không có một quốc gia nào có được. Bộ ba gốc rễ đó là: 1) Nhân dân là Chủ nhân của Nhà nước – Điều 2, Hiến pháp 2013; 2) Nhân dân là Chủ sở hữu tài nguyên đất, theo đó, mỗi công dân Việt Nam với hai sứ mệnh trên từng thửa đất và trên toàn bộ 75 triệu thửa đất thuộc lãnh thổ Việt Nam – Điều 53, Hiến pháp 2013; 3) Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất đại diện cho Nhân dân – Điều 69, Hiến pháp 2013. Đất nước và con người Việt Nam đã, đang và sẽ tự tin và tự chủ bước trên Đại lộ VĂN HIẾN với hàng ngàn năm lịch sử dựng nước, giữ nước và phát triển đất nước. VĂN là nhân dân Việt Nam. HIẾN là chế độ chính trị tối thượng. Văn Hiến Việt Nam, xưa và nay, luôn duy dưỡng lập trường và bản lĩnh chính trị xuyên suốt từ khi đất nước giành độc lập (Hiến pháp năm 1946); cải cách ruộng đất và bước trên con đường xây dựng Xã hội Xã hội Chủ nghĩa (Hiến pháp năm 1959); qua chiến tranh và giành hòa bình (Hiến pháp năm 1980); tái thiết đất nước (Hiến pháp năm 1992); chuẩn chỉnh hành trang hòa nhập cơ chế thị trường (Hiến pháp năm 2013). Hiến pháp đất nước ta vẫn luôn kiên định một lý tưởng, một mục tiêu nhằm hiện thực hóa Ý CHÍ và TÂM NGUYỆN của nhân dân trong suốt chiều dài lịch sử phát triển Việt Nam. Ý chí và nguyện vọng của nhân dân với sứ mệnh là Chủ nhân của Nhà nước, Chủ sở hữu tài nguyên đặc biệt – đất đai và chủ sử dụng 75 triệu thửa đất trên toàn lãnh thổ đã được Hiến pháp mặc định từ khi đất nước độc lập tới nay. Đây chính là bộ ba gốc rễ của một chế độ chính trị ổn định, lấy dân làm gốc mà chỉ có sự lãnh đạo toàn diện, triệt để và thống nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam mới có được. Đất nước và con người Việt Nam đã và đang trường tồn trước sóng to, gió lớn, không hề lung lay và đổi thay theo thời gian, chính là do sự lãnh đạo tài tình và sáng suốt dựa trên bộ ba gốc rễ đó. Với chế độ chính trị, Hiến pháp là quyền lực cao nhất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Từ Hiến pháp, hàng loạt các bộ luật liên quan tới kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường được ban hành nhằm mục tiêu duy nhất là thượng tôn ý chí và nguyện vọng của nhân dân.

Chiều theo Điều 2 và Điều 53 (Hiến Pháp 2013), nhân dân Việt Nam có một đặc quyền, đặc trách và đặc ân duy nhất *mà khó có ở bất kỳ một quốc gia nào*: Nhà nước của Nhân dân, Đất đai của Nhân dân, Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất đại diện cho Nhân dân.

Trên tinh thần Hiến định, **Luật Đất đai số 13/2003/QH11** đã thể hiện đầy đủ, súc tích và thượng tôn tuyệt đối bộ ba gốc rễ của Hiến pháp tại Chương I. Điều 5. Điểm 1. Điều 11. Điểm 1. Chương II. Mục 2. Điều 21. Nguyên tắc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Điểm 3. “Quy hoạch, kế hoạch **SỬ DỤNG ĐẤT CẤP TRÊN PHẢI** thể hiện **NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT**

**CẤP DƯỚI**". Điều 7. Dân chủ và công khai. Điều 22. Căn cứ để lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Điều 2. Mục c. Dựa vào nhu cầu sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư. **Điều 25. Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Điều 4. UBND xã tổ chức thực hiện việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương. Điều 5. Kế hoạch sử dụng đất của xã được lập chi tiết gắn với thửa đất.**

Tuy nhiên **Luật Đất đai số 45/2013/QH13** thì **NGƯỢC LẠI**?! Chương IV. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Điều 35 và Điều 36, không hiểu vô tình hay hữu ý đã xóa<sup>1</sup> Điều 25. Điều 4, và 5 đã quy định tại Luật Đất đai số 13/2003/QH11.

*Câu hỏi 1: Nguyên nhân từ đâu mà Điều Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã là điều hiện thực hóa ý chí và nguyện vọng của nhân dân, đã bị luật đất đai 2013 vô hiệu hóa?*

Xóa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã, bỏ qua khâu tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đến từng thửa đất của người dân, của Hội đồng Nhân dân xã tại Luật Đất đai số 45/2013/QH13, không chỉ không tuân thủ Hiến pháp, *đúng bản chất hơn là không tôn trọng Nhân dân – Chủ sở hữu đất đai và bắt nhất giữa Hiến pháp và Luật Đất đai.*

Theo đó, Chương 4. Điều 35. Điều 2. “Quy hoạch sử dụng đất CỦA CẤP DƯỚI **PHẢI** phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất của CẤP TRÊN”, tiếp tục đi ngược với Điều 21. Điều 3. Luật Đất đai số 13/2003/QH11. Như vậy, nhân dân là chủ sở hữu đất đai theo Hiến định đã bị vô hiệu hóa. Những bắt nhất liên quan đến bộ ba gốc rễ giữa Luật Đất đai số 13/2003/QH11 và Luật Đất đai số 45/2013/QH13 đã gây ra không biết bao nhiêu hiện tượng quy hoạch các dự án phát triển liên quan đến đất đai từ cấp trên áp xuống, và lẽ đương nhiên, bất kỳ công trình nào, kể cả an ninh, quốc phòng hay dân sự, từ bất kỳ cấp quy hoạch nào thì cũng phải bắt đầu từ những thửa đất trong 75 triệu thửa đất do chính từng công dân và toàn thể nhân dân Việt Nam làm chủ, những quy hoạch đó không chú ý thông báo với nhân dân, hoặc không cho phép nhân dân được biết, được bàn là vi hiến (Điều 2 và Điều 53, Hiến pháp 2013). Nhân dân không được luận bàn, không được biết, hậu quả là phần lớn các quy hoạch đất đai đều vương phải tranh chấp, chông chéo, chông lán, mâu thuẫn xảy ra nhiều nơi, từ thành phố đến nông thôn, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. *(Tại bài viết này, tác giả miễn nêu chi tiết ở đâu, bao nhiêu ha đất, bao nhiêu ha rừng tự nhiên nguyên sinh bị quy hoạch thành đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, rừng tự nhiên quy hoạch thành rừng sản xuất để dễ lạm dụng pháp luật, biến tướng gọi là đúng quy trình, tập trung đất đai giao cho các tập đoàn, công ty, ai ký, Quyết định số bao nhiêu, hậu*

<sup>1</sup> Điều 36. Xóa Điều Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã, đặc biệt là bỏ qua quy hoạch chi tiết đến từng thửa đất.

quả đã xảy ra là gì, chúng tôi đều có số liệu ở một số vùng trọng điểm, đặc biệt là vùng miền núi, nơi các dân tộc thiểu số đang sinh sống). Việc thiếu tôn trọng, kế thừa và chất lọc đúng đắn, nghiêm minh và dân chủ từ các điều, các điểm của Luật Đất đai trước và sau, giữa Luật Đất đai với Luật Lâm nghiệp, Luật Đa dạng Sinh học, Luật Môi trường, Luật Khoáng sản, Luật Dân sự và Luật Quy hoạch trong tiến trình lập pháp đã và đang để lại những hậu quả nghiêm trọng cả về kinh tế xã hội, an ninh chính trị. Thiếu tính đồng bộ và tính bất nhất giữa Hiến pháp và Luật Đất đai, giữa Luật Đất đai với các bộ luật khác là nguyên nhân sâu xa của hiện tượng tham nhũng thể chế đã, đang và sẽ diễn ra ngày càng tinh vi và phức tạp khi đất nước quyết định bước vào kinh tế thị trường.

Tài nguyên đất là tài nguyên đặc biệt. Nhân dân Việt Nam là chủ sở hữu tài nguyên đặc biệt. Quốc hội Việt Nam là cơ quan đại biểu cao nhất đại diện chủ sở hữu tài nguyên đặc biệt. Xóa Điều 3. Điều 21<sup>2</sup>; Mục c. Điều 2. Điều 22<sup>3</sup>. Điều 4 và Điều 5 của Điều 25<sup>4</sup> đã được Luật Đất đai số 13/2003/QH11 quy định là vi hiến!

*Chỉ vì Luật Đất đai số 45/2023/QH13 đã không kế thừa Điều 25 Luật Đất đai số 13/2003/QH11. Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến từng thửa đất, mà trong 10 năm qua, đã xảy ra không biết bao nhiêu vụ tham nhũng đất đai bắt đầu từ các thửa đất tại nhiều cộng đồng dân cư khắp cả nước, đặc biệt là ở miền núi, nơi đồng bào dân tộc sinh sống.*

Việc không kế thừa Điều Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến từng thửa đất, đặc biệt là vai trò của Hội đồng Nhân dân xã trong giám sát việc tổ chức quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cộng đồng dân cư đến từng thửa đất là thất đạo với Chủ sở hữu đất đai, đi ngược lại với Hiến pháp và vô hình chung đã gây nên sự mất tin của nhân dân đối với đại diện chủ sở hữu, cụ thể là: 1) coi thường vị thế, giá trị và hơi thở của từng thửa đất thuộc 75 triệu thửa đất (tài nguyên đặc biệt) trên toàn lãnh thổ Việt Nam; 2) coi thường đại diện chủ sở hữu là Hội đồng Nhân dân cấp xã; 3) coi thường đặc quyền và đặc trách của một công dân cũng như của hàng trăm triệu dân mang trong mình với hai sứ mệnh chủ sở hữu và chủ sử dụng.

<sup>2</sup> Quy hoạch sử dụng đất của cấp trên phải thể hiện nhu cầu sử dụng đất của cấp dưới

<sup>3</sup> Nhu cầu sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư

<sup>4</sup> Quy hoạch, kế hoạch sử dụng cấp xã đến từng thửa đất

## Một công dân mang hai sứ mệnh

### Một là chủ sở hữu đất đai

Lãnh thổ Việt Nam có xấp xỉ 75 triệu thửa đất trên toàn bộ hơn 31 triệu hecta. Nội suy, miền núi có tới 25 đến 30 triệu thửa đất. Từng thửa đất trong toàn lãnh thổ Việt Nam là từng chủ sở hữu và chủ sử dụng và cũng là toàn dân sở hữu và toàn dân sử dụng với hai sứ mệnh trên vai mỗi một người dân và toàn dân.

Thể chế hóa Điều 53 của Hiến pháp vào quy trình xây dựng Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) và thảo luận tại kỳ họp tháng 05 năm 2022 cần làm rõ trước toàn dân các chất vấn tại sao lại xóa vai trò của mỗi người dân và của toàn dân trên từng thửa đất và trên 75 triệu thửa đất trong tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đã quy định tại Luật Đất đai số 13/2003/QH 11?!

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nói “Việc gì khó phải biết hỏi đến Dân”. *Việc xóa trắng vai trò của từng người dân và của Hội đồng Nhân dân cấp xã trong việc tổ chức thực hiện quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đến từng thửa đất không những là một hành vi vi hiến mà còn gây tổn thương và mất tin giữa nhân dân với Đảng. Cương lĩnh chính trị và quan điểm lập pháp xuyên suốt không những là lập trường kiên định của Hiến pháp từ năm 1946 -1959 -1980 -1992 - 2013 về bộ ba gốc rễ trong lãnh đạo đất nước, mà còn là kim chỉ nam soi sáng và nhen nhúm từng ngày để tạo dựng nên một Việt Nam, con người và đất nước, Nhân dân và Đảng là một. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng bộ ba gốc rễ là dĩ bất biến trong ứng vạn biến đã và đang làm nên trang sử Văn Hiến vẻ vang của nhân dân ta và của Đảng ta. Không thể nhắm mắt làm ngơ khi bộ ba gốc rễ này bị phiêu pha và lu mờ thông qua Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) tại Quốc hội Khóa XV, kỳ họp tháng 05 năm 2022 này.*

*Sự vô lý của việc xóa trắng vai trò tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên từng thửa đất cấp xã, đặc biệt là Hội đồng Nhân dân xã (cơ quan đại biểu đại diện sát cánh nhất của nhân dân) tại Luật Đất đai số 45/2013/QH13) như là sự vô lý của chế độ sở hữu tư nhân về đất đai, mà theo luật nhân quả, sẽ dẫn đến sự vô lý như phe Tư bản Chủ nghĩa đã và đang tiếp tục mưu thủ sở hữu tài nguyên thiên nhiên và sở hữu đồng loại bằng chủ nghĩa tiền tệ và tự do cá nhân vậy! (Tran Thi Lanh. Logic Nương tựa. Chương IV. Ở lại với Cách mạng Đỏ, Chối bỏ Cách mạng Xanh. Trang 135).*

Trên thực tế, để cho từng người dân, từng làng, từng bản dưới sự chỉ đạo và tư vấn của Hội đồng Nhân dân xã tổ chức, thực hiện quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất trên từng thửa đất và trên tổng 75 triệu thửa đất là phương pháp luận tiếp cận dân chủ cơ sở đích thực. Người dân từ chính các bản làng mình được cùng nhau bàn bạc, UBND xã điều phối và tổng hợp trình Hội

đồng Nhân dân xã giám sát, chính là TỔ CHỨC THỰC HIỆN CƠ CHẾ QUẢN TRỊ DÂN CHỦ CƠ SỞ CHÂN THẬT NHẤT VÀ SIÊU KINH TẾ NHẤT TRONG QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI. Việc làm này không chỉ thượng tôn Hiến pháp, trân trọng sự lãnh đạo toàn diện, triệt để và thống nhất của Đảng, đạt hiệu quả kinh tế, xã hội, văn hóa, an ninh và chính trị triệt để mà còn tạo ra được không gian trách nhiệm của mỗi người dân trên từng thửa đất với hai trọng trách: chủ sở hữu và chủ sử dụng. Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch đó, người dân hứng khởi và tự nguyện mỗi khi quốc gia trưng dụng thửa đất mà mình đang đóng vai vừa là chủ sử dụng vừa là chủ sở hữu, không ai không sẵn sàng hiến dâng vì quyền lợi quốc gia, bởi trong đó mình là chủ nhân của quốc gia và chủ hưởng lợi từ lợi ích quốc gia. Nhà nước – đại diện chủ sở hữu, không phải hao quân tổn tướng, xử lý các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn, thậm chí dẫn đến xung đột và kéo theo sự vào cuộc của các cơ quan công quyền, gây mất niềm tin trong dân. Cha ông ta có câu: “Tu tượng thông tát cạn Biển Đông”, “Tu tượng không thông vác bình tông cũng nặng”. Chúng ta cần ngộ rằng, mọi mâu thuẫn tranh chấp đất đai đều từ một nguyên nhân dễ hiểu là trống vắng vai trò luận bàn và tham gia của cộng đồng dân cư, của Hội đồng Nhân dân cấp xã, mà từ 2013 tới nay đã xảy ra nhiều vụ việc đau lòng cho cả chủ sở hữu và đại diện. Nguy kịch hơn là một số người dân đã mất tin ở một số chính quyền các cấp cũng từ đó mà ra.

*Câu hỏi 2: Ban soạn thảo Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) có trả lại Điều 25. Điểm 4, 5 đã quy định tại Luật Đất đai số 13/2003/QH11 tại bản thảo cuối cùng trình Quốc Hội khóa XV thảo luận vào tháng 05 năm 2022 không?*

### **Sứ mệnh là chủ sử dụng đất**

Chủ sử dụng được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra, được hưởng lợi trên chính thửa đất mà mình cần phải cầm cương nầy mực cả hai sứ mệnh: chủ sở hữu và chủ sử dụng, trong tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến từng thửa đất, chính là tổ chức quản trị và phát triển đất đai đạt tới trình độ xã hội siêu bình đẳng, siêu dân chủ, siêu kinh tế. **Tại sao?** Năm 2022 là năm bản lề khi đất nước Việt Nam bước vào cơ chế thị trường. Tổ chức thực hiện chuyên đổi cơ chế quản trị hành chính về đất đai (tài nguyên đất mang trong mình thuộc tính tài nguyên đặc biệt), khi chuyển sang tổ chức, quản lý theo cơ chế thị trường, lẽ đương nhiên thuộc tính tài nguyên đặc biệt sẽ lu mờ theo thời gian. Trong kinh tế thị trường, đất là tài sản được giá hóa. Định giá và đấu giá đất hoàn toàn phụ thuộc vào nguyên tắc thị trường. Theo đó, giá đất, thẩm định giá đất, đấu giá đất, giải tỏa mặt bằng và bồi thường là những vấn đề đang còn lúng túng, chưa có một khung pháp định chuẩn chỉnh, chuyên nghiệp, minh bạch và sòng phẳng dựa vào nguyên tắc thị trường như các định chế tư bản chủ nghĩa “Đất thuộc

sở hữu tư nhân”. Việt Nam với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hơn bao giờ hết và trên tất cả, ít nhất 1/4 tài nguyên đặc biệt (đất đai) trên cả nước, đặc biệt là đất vùng cao, biên giới tương đương 8 triệu hecta - nơi sáng tạo phẩm về địa hình, địa mạo, rừng mưa nhiệt đới mà Tạo hóa đã ban tặng cho non sông gấm vóc Việt, trải dài từ miền Bắc tới tận khúc ruột miền Trung và Trung Bộ, nô lưu tích CO2 của quy trình Sinh - Địa - Hóa PHẢI được giữ gìn bằng một sắc luật đặc biệt. Thuộc tính tài nguyên đặc biệt này PHẢI do cộng đồng dân cư tại các buôn làng là chủ sử dụng, bởi chỉ có cộng đồng dân cư, buôn làng là chủ sử dụng, đất nước ta mới có thể an tâm và tự tin! Phi cộng đồng dân cư, quỹ tài nguyên đặc biệt này mà rơi vào bàn tay của các tập đoàn và các công ty, lẽ đương nhiên, đất nước ta sẽ rơi vào tình và thế mà nhiều quốc gia trên hành tinh đã và đang phải đối mặt về bất an và bất ổn!

**Câu hỏi 3:** Điều Cộng đồng dân cư cùng chung phong tục, tập quán, bản, làng đồng bào dân tộc thiểu số vùng cao biên giới là chủ sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có được đưa vào bản thảo Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) trình Quốc Hội khóa XV, kỳ họp tháng 05 năm 2022 không?

Hai điều kiện cần: 1) Chủ sử dụng là cộng đồng dân cư, làng bản. 2) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã phải được nhận diện như là hai nền tảng cơ bản, thực tiễn, khoa học, hiệu quả và logic, nhằm đồng thời vừa đảm bảo tính triệt để của một nền dân chủ cơ sở, vừa là nền tảng cốt lõi của MỌI QUY HOẠCH TRÊN NÓ! Tại sao?

**Thứ nhất**, đại diện chủ sở hữu sẽ không tốn kém năng lượng và công sức xử lý các vụ việc chông chéo, chông lẩn, tham nhũng thể chế dựa vào sự trống vắng vai trò của từng người dân trên từng thửa đất được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra, được đánh giá, được nghi nhận với hai sứ mệnh: chủ sở hữu và chủ sử dụng. (Tác giả miễn đưa ra các cơ sở dữ liệu để so sánh các vụ việc về đất đai và những hệ lụy về an ninh chính trị, đoàn kết xã hội và bất ổn định sinh kế của nhiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong 10 năm qua).

**Thứ hai**, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến từng thửa đất chính là phương pháp thực tiễn, khoa học và hiệu quả về an dân, an đất và an thiên.

Miền núi Việt Nam có khoảng 25 đến 30 triệu thửa đất, địa hình, địa mạo, dân cư đa dạng, phức tạp. Trên đất có nhiều loại thực và động vật quý hiếm, trong lòng đất có khoáng sản quý hiếm. Trên khoảng 30 triệu thửa đất đó đều do bản, làng, cộng đồng dân cư, các nông, lâm trường nay chuyển đổi thành các công ty lâm, nông nghiệp dịch vụ là chủ sử dụng. Toàn dân trong một người dân, một người dân trong toàn dân là chủ, bức xúc của một người dân, cả buôn làng đều thấu tỏ. Bức xúc của một cánh rừng, mỗi người dân đều rõ. Dân là chủ sở hữu, là chủ sử dụng, là tai, là mắt của cộng đồng dân cư và của đại diện chủ sở hữu. Luật Đất đai số

13/2003/QH11 đã quy định tại Điều 25. Điểm 4 và 5. Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến từng thửa đất dù chỉ mới bằng văn bản luật, trong thực tế chưa đạt được bao nhiêu thì người dân cũng đã thấy mát lòng, ấm dạ. Ta có thể hiểu, sẽ không có một nền dân chủ nào bằng Hiến định trên hành tinh này vừa sâu sắc, vừa tinh tế và bản lĩnh, xuyên suốt từ khi giành độc lập đến bây giờ như Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Lập trường kiên định về chủ sở hữu và đại diện chủ sở hữu về đất đai, chỉ có Việt Nam là một! Những người làm luật - đầy tớ của nhân dân cần thấy rõ giá trị cốt lõi này.

*Thứ ba*, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến từng thửa đất, với sự vào cuộc của cộng đồng dân cư, cùng chung phong tục, tập quán là giải pháp duy nhất để thực hiện hiệu quả tính tự chủ và sáng tạo của mỗi người dân, của mỗi cộng đồng dân cư trên vùng đất của họ, trong không gian sinh tồn của họ, là hiện thực hóa cơ chế dân chủ cơ sở triệt để, bảo đảm Nhà nước pháp quyền thực sự từ dân. Dù muốn hay không, kinh tế thị trường kết cục sẽ biến người dân trở thành những nạn nhân xa lánh với đất đai, tách rời thiên nhiên, mà thay vào đó nông dân sẽ từ từ trở thành những người mất đất, đi làm công ăn lương trong các trang trại sản xuất nông nghiệp công nghiệp. Bản chất các trang trại quy mô lớn này là một quy trình biến tướng từ quỹ đất công của cộng đồng dưới chiêu bài tăng sản lượng, tạo việc làm để trở thành những vùng đất không lồ thuộc về tay các tập đoàn và công ty. Khi đất nằm trong tay các nhà tư bản, người nông dân trắng tay, buộc phải bán sức lao động cho các tập đoàn. Tập đoàn và công ty không ngừng bóc lột đất và sức lao động của người làm thuê nhằm tăng tốc thặng dư tương đối bỏ túi tư bản. Xã hội phân cấp, kẻ giàu, người đói khó và ngạt thở như bao quốc gia trên hành tinh đang lạc hướng tìm về nơi xuất phát. Định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường cũng ngàn cân treo sợi tóc nếu như đại diện chủ sở hữu không tinh tâm giàn xếp ổn thỏa thuộc tính tài nguyên của đất đai, đặc biệt là miền núi, biên giới; và chủ sử dụng mang tên cộng đồng dân cư trên tổng diện tích ít nhất là 8 triệu hecta vùng cao thì Nhân dân ta và Đảng ta mới có thể an tâm trong kinh tế thị trường không lạc lối lắm đường!

Không gian sinh tồn thêu dệt nên một Việt Nam đặc biệt nữa đó là minh triết, hiểu biết và luật tục của đại gia đình 53 tộc người anh em đang sinh sống dọc dãy Trường Sơn trải dài theo đất nước. Điều 160. Đất tín ngưỡng, Luật Đất đai số 45/2013/QH13 định nghĩa tại Điều 1. Đất tín ngưỡng bao gồm đất có công trình đình, đền, miếu, am, từ đường, nhà thờ họ.

Quả là Ban soạn Luật Đất đai 2013 đã quá vô tư đến vô tâm, vô lý, vô ý và vô đạo. Với định nghĩa tại Điều 1. Điều 160, chúng ta hoàn toàn nội suy và hiểu: vậy toàn bộ núi thiêng, suối cấm, rẫy thiêng, ruộng thiêng của hơn 14 triệu đồng bào thuộc 53 tộc người anh em đang sinh sống trên các vùng núi rừng nghiêm nhiên bị xóa trắng. Đất tín ngưỡng do Luật Đất đai số



45/2013/QH13 định nghĩa chỉ nhìn thấy ở vùng Thái Bình, Bắc Ninh và một số tỉnh thuộc nhóm dân tộc Kinh sống ở đồng bằng và ven biển!

Như vậy Điểm 1. Điều 160. Luật Đất đai số 45/2013/QH 13 xóa sổ toàn bộ minh triết và hiểu biết của 53 tộc người đang âm thầm lặng lẽ phụng dưỡng thiên nhiên! Mặc dù, tại thời điểm trưng cầu dân ý, tháng 9 và tháng 10 năm 2013, Viện Nghiên cứu Sinh thái Chính sách Xã hội đã gửi văn bản đóng góp ý kiến tới Ban soạn thảo với chi tiết về định nghĩa đất tín ngưỡng (Điều 154 bản thảo), một định nghĩa đầy đủ, trọn vẹn cho cả 53 nhóm sắc tộc, nhưng đã không được Ban soạn thảo ghi nhận!

*Câu hỏi 4: Ban soạn thảo Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) có định nghĩa lại Điểm 1 của Điều 160. Đất tín ngưỡng vào bản thảo cuối cùng trình Quốc hội Khóa XV thảo luận vào tháng 05 năm 2022 không?*

**Kiến nghị:** Việt Nam là nước được cảnh báo nước biển dâng. Nếu Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) có hiệu lực từ 2023 trong cơ chế thị trường, việc cấp bách là hành động hướng tới khoảng 8 triệu hecta đất vùng cao của hơn 14 triệu đồng bào các dân tộc và khoảng 20 triệu đồng bào người Kinh di dân từ miền xuôi lên từ những năm 1980 đang sản xuất đơn lẻ ở cấp hộ gia đình, dòng họ, đời công tự nguyện đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. Quĩ đất này vừa dốc, vừa nhạy cảm với nền nông nghiệp công nghiệp quy mô lớn. Nông nghiệp công nghiệp gây tổn thương tới đa dạng sinh học, thay thế tập đoàn giống cây bản địa bằng hệ thống giống năng suất cao, kê cả biến đổi gen, và đặc biệt là hủy diệt sức sống của lớp vỏ hữu cơ 5% mỏng manh của tầng canh tác trong địa hình dốc, cao, dẫn đến xói mòn rửa trôi và kê cả trượt đất ngày càng nguy hiểm, theo đó, nông nghiệp công nghiệp kéo theo sử dụng hàng loạt thuốc trừ sâu, diệt cỏ, phân bón hóa học, là nguyên nhân ô nhiễm môi trường các hệ thủy, sức khỏe con người và đất đều trong tình trạng báo động, chưa kể đến việc thải ra không khí lượng CO2 ngày càng gia tăng. Do vậy: 1) Công đồng dân cư, buôn, làng, làm chủ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên diện tích đất miền núi còn lại càng sớm càng tốt; 2) Điều Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến từng thửa đất phải được quy định tại Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) ứng dụng từ 2023, nhằm phát huy tối đa sự vào cuộc của các công đồng dân cư, đặc biệt là vùng miền núi và dân tộc; 3) Điều 160. Đất tín ngưỡng phải định nghĩa lại Điểm 1 như sau: Đất tín ngưỡng bao gồm đất thiêng, núi thiêng, rẫy thiêng, ruộng thiêng, suối thiêng, sông thiêng, bãi thiêng nơi đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, và đất những nơi có công trình đình, đền, miếu, am, từ đường, nhà thờ họ - nơi đồng bào người Kinh sinh sống. Điểm 2. Việc sử dụng đất tín ngưỡng thuộc vùng núi rừng, nơi đồng bào các dân tộc thiểu số đang sinh sống được lồng ghép hài hòa giữa

phong tục phụng dưỡng thiên nhiên của đồng bào và luật pháp: 4) Quốc hội khóa XV, kỳ họp vào tháng 05 năm 2022 cần thảo luận một đặc cách đối với khoảng 8 triệu hecta vùng cao và biên giới, nơi hệ sinh thái, địa hình, địa mạo đặc thù, dễ tổn thương về cơ học, nhạy cảm về xã hội, về kinh tế và chính trị; cần đồng thời khẳng định vai trò của cộng đồng dân cư là chủ sử dụng Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất và có chính sách đặc biệt về phương thức canh tác theo hướng nông nghiệp sinh thái trên nền tri thức, kinh nghiệm, hiểu biết và công nghệ địa phương trong quy hoạch sử dụng đất. Việc làm này không những phát huy hiệu quả sử dụng đất, đảm bảo dân chủ tuyệt đối, lấy lại được niềm tin trong dân, mà nơi đây (khoảng 8 triệu hecta) còn trở thành của để dành cho hàng chục triệu bà con miền biển đến lánh nạn khi nước biển dâng. Đây cũng là giải pháp ngăn ngừa tình trạng chiếm đoạt đất từ các kiểu tập đoàn và công ty nếu như Nhà nước – đại diện chủ sở hữu không bị kinh tế thị trường và các tập đoàn tư bản bẻ lái, tránh được xu thế sản xuất nông nghiệp công nghiệp quy mô lớn dẫn tới hủy hoại đất, xóa sổ tri thức tộc người, triệt tiêu đa dạng sinh học và phá vỡ ngưỡng cân bằng nhạy cảm của hệ sinh thái vùng cao.

“Sản xuất tư bản chủ nghĩa là không ngừng phát triển công nghệ để gia tăng thặng dư tương đối nhằm đồng thời xói mòn nguồn gốc ban đầu của mọi của cải - đất đai và sức lao động” (Marx. Capital Vol 1. Page 638)/.

Nơi nhận:

- Như trên
- Ban soạn thảo sửa đổi Luật Đất đai 2013.
- VP Trung ương Đảng, VP Chủ tịch nước, VP Quốc Hội, VP Chính phủ; Ban Kinh tế Trung ương.
- Bộ Tài nguyên & Môi trường, Bộ NN&PTNT, Bộ Tư pháp.
- Lưu VP

VIỆN TƯ VẤN PHÁT TRIỂN  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



*[Handwritten signature]*

**Trần Thị Lành**